TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA H'LEO** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HS-ST
Ngày 05-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Bà Trần Thị Phượng.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Hoàng Công Đức - Thư ký Toà án nhân dân huyện EaH'Leo.

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa***: Ông Hồ Quang Phúc- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 01 tháng 4 đến ngày 05 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện EaH'Leo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022. Vụ án được xét xử theo thủ tục rút gọn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST – HS ngày 08 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vi Văn N; tên gọi khác: Không; sinh ngày 25/02/1978 tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký HKTT: Buôn T, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã E, huyện EH, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Vi Văn H và bà Vi Thị H; bị cáo có vợ là Lô Hải Y, sinh năm 1983 và 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không;

2. Họ và tên: Châu Anh T; tên gọi khác: Không; sinh ngày 07/3/2002 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký HKTT: Thôn N, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã E, huyện EH, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Học sinh; con ông Châu Văn Đ và bà Lương Thị H; gia đình bị cáo có 02 người con, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không;

3. Họ và tên: Trần Chí L; tên gọi khác: Không; sinh ngày 02/7/1989 tại tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký HKTT: Thôn X, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã E, huyện EH, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Trần Chí L và bà Nguyễn Thị L; bị cáo có vợ là Hồ Thị Thúy L, sinh năm 1995 và 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không;

4. Họ và tên: Phan Văn H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 05/5/1975 tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã E, huyện EH, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Phan Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q (đã chết); bị cáo có vợ là Nguyễn Thị S, sinh năm 1976 và 03 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 05/HSPT/2008 ngày 09/01/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, bị cáo bị xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích.

Các bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, kể từ ngày 21/02/2022. Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Hữu Đ, vắng mặt.

Trú tại: Thôn A, xã E, huyện EH, tỉnh Đắk Lắk;

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20 tháng 02 năm 2022, Vi Văn N và Châu Anh T đi đến nhà của ông Nguyễn Tuấn L (ông L cho anh Nguyễn Hữu Đ mượn ở), trú tại thôn A, xã E, huyện EH, Đắk Lắk chơi thì thấy anh Nguyễn Hữu Đ đang nằm ngủ trong phòng. Lúc này, N thấy trên nền nhà phòng khách có 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh, 01 chiếc chăn chiên màu đỏ đã trải sẵn và 01 bộ bài tú lơ khơ nên N rủ T đánh bạc bằng hình thức đánh bài binh xập xám được thua bằng tiền, mỗi ván 10.000 đồng thì T đồng ý. Lúc này, N bỏ ra số tiền 1.000.000 đồng, T bỏ ra số tiền 2.730.000 đồng để tham gia đánh bạc. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày có Trần Chí L đến thì N, T và Trần Chí L thống nhất chuyển qua đánh bài liêng được thua bằng tiền, L bỏ ra số tiền 1.500.000 đồng để tham gia đánh bạc. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày có Phan Văn H đến và tham gia đánh bạc, Phan Văn H bỏ ra số tiền 500.000 đồng tham gia đánh bạc. Tất cả thống nhất hình thức đánh bài liêng được thua bằng tiền như sau: Theo thứ tự ngồi quây thành vòng tròn, sử dụng bộ

bài tú lơ khơ 52 quân chia theo vòng tròn ngược chiều kim đồng hồ, mỗi người được chia ba quân bài và bắt buộc mỗi người phải đặt ra số tiền 10.000 đồng (gọi là tiền mậu). Sau khi xem bài thì người chơi bài úp bài của mình xuống và bắt đầu tố tiền, người chia bài có quyền tố trước, những người còn lại có thể theo hoặc không theo hoặc tố thêm tiền, mỗi lần tố từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng. Nếu không có người theo thì người tố tiền cuối cùng sẽ được thắng toàn bộ số tiền những người chơi bỏ ra. Cách tính bài như sau: Lớn nhất là ba quân giống nhau, đầu tiên là bài có ba quân A (xì), theo thứ tự nhỏ dần đến quân bài số 2; lớn thứ hai là bài liêng có ba quân liên tiếp nhau (ví dụ 7,8,9); lớn thứ ba là ba quân tiên (ví dụ J, J, K; Q, Q, K…) và cuối cùng là bài tính điểm, lớn nhất là bài chín điểm và theo thứ tự nhỏ dần đến 0 điểm. Cách cộng điểm như sau: Quân bài 10, J, Q, K được tính là 0 điểm; quân A (xì) tính 01 điểm cho đến 9 điểm. Nếu cộng ba quân bài từ 11 đến 19 hoặc 21 đến 29 thì tính từ 01 đến 9 điểm; nếu cộng ba quân bài được 10, 20, 30 thì tính 0 điểm. Sau khi kết thúc ván bài, người thắng sẽ chia bài và tiếp tục chơi ván mới. Đến khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày, khi N, T, L và H đang sát phạt thắng thua thì bị Công an xã Ea H'Leo, phát hiện bắt quả tang, thu giữ số tiền 5.730.000 đồng; 01 chiếc chiếu; 01 chiếc chăn; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo, đã thu giữ số tiền 5.730.000 đồng; 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh, kích thước 2m x 1,5m; 01 chiếc chăn chiên màu đỏ, kích thước 2m x 1,6m; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng.

Tại quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 18/QĐ – VKS ngày 16/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện EaH'Leo đã truy tố các bị cáo về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố các bị cáo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 18/QĐ – VKS ngày 16/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Châu Anh T, Vi Văn N, Trần Chí L và Phan Văn H phạm tội đánh bạc, theo Điều 321 BLHS.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Vi Văn N từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp hai lần thời gian chấp hành hình phạt, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS xử phạt các bị cáo Trần Chí L, Châu Anh T mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS, xử phạt bị cáo Phan Văn H từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ;

Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 5.730.000 đồng các bị cáo dùng vào mục đích phạm tội. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếu nhựa, 01 chăn chiên, là vật chứng vụ án.

Bị cáo không tranh luận gì với kết luận buộc tội và mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi pham tội của bị cáo:

[2.1] Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được Cơ quan điều tra thu thập lưu tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 20/02/2022, các bị cáo Vi Văn N, Trần Chí L, Châu Anh T và Phan Văn H đã thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền tại nhà của anh Nguyễn Tuấn L ở thôn A, xã E, huyện EH, tỉnh Đắk Lắk, đến khoảng 00 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã Ea H'Leo bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc 5.730.000 đồng, trong đó thu của bị cáo L 1.500.000 đồng, bị cáo T 2.730.000 đồng, bị cáo N 1.000.000 đồng, bị cáo H 500.000 đồng.

Ngoài ra Công an xã Ea H'Leo còn thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếu nhựa, 01 chăn chiên các bị cáo đã dùng vào mục đích phạm tội.

Vì vậy, Quyết định truy tố theo thủ tục rút ngọn của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc", theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tại Điều luật nêu trên quy định:

"Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

..."

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính một cách trái pháp luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật; song do ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền bất chính, các bị cáo đã cố ý thực hiện. Vì vậy, cần buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình , cần áp dụng đối với các bị cáo mức hình phạt tương xứng, nhằm trừng trị người phạm tội, đồng thời để bị cáo có thời gian cải tạo, rèn luyện mình trở thành người công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, mặt khác phát huy tác dụng, răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1]. Về nhân thân:

Các bị cáo Châu Anh T, Vi Văn N, Trần Chí L và Phan Văn H là người có nhân thân tốt.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.2.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

[3.2.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo Trần Chí L, Châu Anh T và Vi Văn N phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Huy phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo T hiện là học

sinh, nên hiện tại kinh tế khó khăn, phụ thuộc vào bố mẹ. Bị cáo Vi Văn N là người dân tộc ít người, không biết chữ nên nhận thức pháp luật cũng có phần hạn chế. Điều kiện gia đình các bị cáo Châu Anh T, Vi Văn N, Trần Chí L và Phan Văn H hiện đang gặp khó khăn. Do đó, các bị cáo Trần Chí L, Châu Anh T và Vi Văn N được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[3.3] Về hình phạt: Các bị cáo tham gia vụ án thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo cũng khác nhau, nên cần phân hóa vai trò của từng bị cáo khi quyết định hình phạt. Đối với bị cáo N là người rủ rê các bị cáo khác đánh bạc, nên cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc hơn các bị cáo khác. Đối với bị cáo T sử dụng số tiền đánh bạc nhiều hơn các bị cáo khác, nên cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo Tcao hơn các bị cáo khác, nhưng thấp hơn bị cáo N. Đối với bị cáo Hvà bị cáo L đến đánh bạc sau các bị cáo khác, bị cáo H dùng số tiền ít nhất khi tham gia đánh bạc. Do đó mức án của bị cáo L và bị cáo H thấp hơn bị cáo Ngọ và bị cáo T.

Xét thấy, bị cáo N được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS. Do đó, cần áp dụng Điều 54 BLHS để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo, có sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng trừng trị, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Xét thấy, các bị cáo Châu Anh T, Trần Chí L và Phan Văn H có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Vì vậy, không cần thiết cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội, mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng trừng trị, giáo dục các bị cáo; đồng thời tạo điều kiện cho các bị cáo có thời gian cải tạo, lao động giúp đỡ gia đình và rèn luyện mình trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội. Xét thấy, điều kiện gia đình các bị cáo đang gặp khó khăn, thu nhập thấp, bị cáo Tuấn là học sinh nên miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[4] Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 5.730.000 đồng các bị cáo dùng vào mục đích phạm tội. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếu nhựa, 01 chăn chiên, là vật chứng vụ án.

[5] Về các nội dung khác:

Căn nhà các bị cáo dùng để đánh bạc là nhà của anh Nguyễn Tuấn L cho anh Nguyễn Hữu Đ mượn để ở. Khi các bị cáo sử dụng căn nhà để đánh bạc anh Đvà anh Lược không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập, xử lý.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Các bị cáo Châu Anh T, Vi Văn N, Trần Chí L và Phan Văn H phạm tội đánh bạc.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 BLHS;

Xử phạt bị cáo Vi Văn N 04 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vi Văn N cho UBND xã E, huyện EH, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú được áp dụng theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 BLHS;

Xử phạt bị cáo Châu Anh T 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Trần Chí L 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS;

Xử phạt bị cáo Phan Văn H 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo tính từ ngày Cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục các bị cáo nhận được Quyết định thi hành bản án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Châu Anh T, Trần Chí L, Phan Văn H cho UBND xã Ea H'Leo, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian chấp hành án; gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Trường hợp người chấp hành án cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú được áp dụng theo Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

[3] Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 5.730.000 đồng các bị cáo dùng vào mục đích phạm tội. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếu nhựa, 01 chăn chiên, là vật chứng vụ án.

(Đặc điểm vật chứng được mô tả tại biên bản thu giữ vật chứng, lưu tại Hồ sơ vụ án).

[4]. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Các bị cáo: Vi Văn N, Châu Anh T, Trần Chí L và Phan Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Đăk Lăk;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Lăk;
- Bị cáo;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Công an huyện Ea H'Leo;
- Bộ phận THAHS huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện EH;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu hồ sơ, vi tính.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Thị Phượng